

Số 1221 - CV/HNDT  
V/v tuyên truyền kỷ niệm 70 năm sự kiện  
Tập kết ra Bắc (1954-2024)

Cao Bằng, ngày 29 tháng 10 năm 2024

**Kính gửi:** Hội Nông dân các huyện, thành phố

Ngày 10/10/2024, Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành Công văn số 9694-CV/BTGTW về việc tuyên truyền kỷ niệm 70 năm sự kiện Tập kết ra Bắc (1954-2024), đây là một quyết định mang tầm chiến lược của Đảng ta ngay sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ (20-7-1954) về đình chỉ chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương, Việt Nam tạm thời bị chia cắt thành hai miền, lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới tạm thời. Đó không chỉ là cuộc chuyển quân thông thường, mà còn có ý nghĩa vô cùng to lớn, đưa cán bộ, chiến sĩ, học sinh miền Nam ra Bắc lao động, học tập nhằm đào tạo cán bộ cho cách mạng miền Nam, đưa miền Bắc tiến lên Chủ nghĩa xã hội, làm hậu phương vững chắc tiến tới giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Thực hiện Công văn số 856-CV/HNDTW ngày 16/10/2024 của Trung ương Hội^ Công văn số 1839-CV/BTGTU ngày 24/10/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về tuyên truyền kỷ niệm 70 năm sự kiện Tập kết ra Bắc (1954 - 2024). Nhằm đẩy mạnh tuyên truyền kỷ niệm 70 năm sự kiện Tập kết ra Bắc, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đề nghị Ban Thường vụ Hội Nông dân các huyện, thành phố, tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Các cấp Hội căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương tổ chức tuyên truyền kỷ niệm 70 năm sự kiện Tập kết ra Bắc (1954-2024) bằng nhiều hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức về truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng của dân tộc; giáo dục tư tưởng chính trị, lòng yêu nước, niềm tự hào, tự tôn dân tộc cho cán bộ, hội viên nông dân; bồi đắp niềm tin của cán bộ, hội viên, nông dân với Đảng, Nhà nước, khơi dậy tinh thần đại đoàn kết dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, xây dựng và phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Chú trọng tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục về sự kiện qua các đợt sinh hoạt của các cấp Hội; qua các trang thông tin điện tử, các báo cáo viên, tuyên truyền viên, các bản tin công tác Hội, các nhóm zalo, fanpage gắn với đẩy mạnh vận động cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia các hoạt động “uống nước nhớ nguồn”, giao lưu, gặp gỡ, tri ân, tôn vinh những cán bộ, chiến sĩ và con em miền Nam tập kết ra Bắc.

(có Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 70 năm gửi kèm công văn)

2. Chủ động nắm bắt tình hình dư luận xã hội, đấu tranh kịp thời với các hoạt động lợi dụng sự kiện để tuyên truyền xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước; ngăn chặn các thông tin không đúng sự thật.

3. Các huyện, thành Hội chủ động bám sát chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Hội Nông dân tỉnh để tổ chức các hoạt động tuyên truyền phù hợp trước và sau sự kiện; chỉ khai thác những thông tin chính thống có lợi cho quốc gia - dân tộc, tuyệt đối không đề cập đến nhân tố phức tạp liên quan đến những vấn đề lịch sử.

4. Đẩy mạnh vận động cán bộ, hội viên nông dân là báo cáo viên, tuyên truyền viên tích cực đăng tải, chia sẻ thông tin về sự kiện trên trang thông tin điện tử, trang fanpage của Hội và trên các phương tiện thông tin đại chúng khác.

Đề nghị Hội Nông dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (để thực hiện);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Dân vận Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HND tỉnh;
- VP, các Ban c/m HND tỉnh;
- Lưu VT, Ban XDH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bế Trọng Hàm**

**TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN**  
**Kỷ niệm 70 năm sự kiện Tập kết chuyển quân ra Bắc (1954 - 2024)**



*Trước khi Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, ngày 15-7-1954, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Tổng Hội nghị lần thứ 6 (khóa II) xác định: Để quốc Mỹ đang trở thành kẻ thù chính, trực tiếp của nhân dân Đông Dương và nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam, trên cơ sở mục tiêu không thay đổi, Nhân dân ta cần phải chuyển hướng phương châm, chính sách và sách lược đấu tranh cho phù hợp với điều kiện lịch sử mới.*

Hiệp định đình chỉ chiến sự ở Việt Nam được ký ngày 20-7-1954 quy định lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời để lực lượng hai bên tập kết, Quân đội nhân dân Việt Nam tập kết ở phía Bắc, quân đội liên hiệp Pháp ở phía Nam. Giới tuyến quân sự chỉ có tính chất tạm thời, không có giá trị là ranh giới chính trị hay lãnh thổ. Miền Bắc hoàn toàn giải phóng, miền Nam tạm thời đặt dưới sự quản lý của đối phương và quy định thời hạn tổ chức tổng tuyển cử để thống nhất nước Việt Nam vào tháng 7-1956.

Ngày 22-7-1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi đồng bào cả nước: "Để thực hiện hòa bình, bước đầu tiên là quân đội hai bên phải ngừng bắn. Để ngừng bắn, thì cần phải tách quân đội hai bên ra hai vùng khác nhau: tức là điều chỉnh khu vực. Điều chỉnh khu vực là việc tạm thời, là bước quá độ để thực hiện đình chiến, lập lại hòa bình và tiến đến thống nhất nước nhà bằng cách tổng tuyển cử... Đó là một việc cần thiết. Nhưng Trung - Nam - Bắc đều là bờ cõi của ta, nước ta nhất định sẽ thống nhất, đồng bào cả nước nhất định được giải phóng".

Tại Nam Bộ, thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Phân liên Khu miền Đông, Phân liên Khu miền Tây và Đặc khu Sài Gòn - Chợ Lớn vừa tổ chức học tập quán triệt nhiệm vụ chuyển hướng đấu tranh, vừa gấp rút triển khai thực hiện các điều khoản của Hiệp định. Từ đầu tháng 8-1954, hoạt động tác chiến trên chiến trường Nam Bộ giảm hẳn. Khắp nơi, Nhân dân, các cơ quan kháng chiến và đơn vị vũ trang tổ chức hội nghị mừng công, mít-tinh chào mừng thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ và học tập nội dung Hiệp định Giơ-ne-vơ.

Nhằm đào tạo lực lượng cán bộ cho sự nghiệp cách mạng lâu dài, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng đã có quyết định mang tầm chiến lược, là đưa một số lượng không nhỏ cán bộ, chiến sĩ, con em đồng bào miền Nam tập kết ra Bắc để tiếp tục học tập. Đây không chỉ là đợt chuyển quân thông thường, mà còn là đợt chuyển quân mang trong đó những chủ trương, chính sách về quản lý, đãi ngộ, sử dụng và đào tạo, bồi dưỡng một đội ngũ cán bộ, chiến sĩ, vừa góp phần cho công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc, vừa chuẩn bị lực lượng cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam sau này.

Theo Hiệp định Giơ-ne-vơ, chỉ tập kết lực lượng quân sự, vì vậy để hợp lý hóa, cán bộ, học sinh và con em gia đình cách mạng đều phải mang quân trang, quân phục khi xuống tàu ra Bắc. Hiệp định cũng đã quy định rõ ba khu tập kết tạm thời và thời gian tập kết (tính từ ngày 21-7-1954) trước khi lên tàu ra miền Bắc, gồm: khu tập kết

tại Hàm Tân - Xuyên Mộc (Bà Rịa - Vũng Tàu) trong thời gian 80 ngày (đến 6 giờ ngày 11-10-1954); khu tập kết tại Cao Lãnh - Đồng Tháp Mười (tỉnh Long Châu Sa, nay là tỉnh Đồng Tháp) trong thời gian 100 ngày (đến 6 giờ ngày 30-10-1954) và khu tập kết tại Chác Bông, Cà Mau trong thời gian 200 ngày (đến 6 giờ ngày 10-2-1955).

Sau khi tổ chức mít-tinh mừng chiến thắng Điện Biên Phủ và Hiệp định Giơ-ne-vơ, các địa phương, cơ quan kháng chiến và lực lượng vũ trang các cấp tiến hành lập danh sách, phân loại, cử người tiếp tục ở lại và người đi tập kết. Trong vòng một tháng, lực lượng tập kết chuyên quân đã hành quân an toàn về các khu vực tập kết theo quy định, trong sự tiễn đưa lưu luyến của Nhân dân địa phương. Tại đây, các đơn vị vũ trang cùng cán bộ các ngành dân - chính - đảng được sắp xếp lại, tổ chức thành các trung đoàn hành quân.

Tại Phân liên Khu miền Đông (bao gồm cả Đặc khu Sài Gòn - Chợ Lớn), lực lượng tập kết chuyên quân có tổng cộng 14.635 người, gồm: 19 tiểu đoàn và tám đại đội vũ trang chiến đấu; hai tiểu đoàn quân tình nguyện Việt Nam tại miền Đông Cam-pu-chia; bộ phận phân liên khu bộ và các cơ quan phân liên khu, trung đoàn bộ, tinh đội; bộ phận đặc khu bộ và các cơ quan Đặc khu Sài Gòn - Chợ Lớn.

Tại Phân liên Khu miền Tây, lực lượng tập kết chuyên quân được tổ chức thành bốn trung đoàn, quân số tổng cộng có 13.327 người, gồm: Trung đoàn 1 (Tiểu đoàn 307, bộ đội địa phương và du kích các tỉnh Bến Tre, Vĩnh Trà<sup>1</sup>); Trung đoàn 2 (Tiểu đoàn 410, bộ đội địa phương và du kích các tỉnh Cần Thơ, Long Châu Sa); Trung đoàn 3 (Tiểu đoàn 308, bộ đội địa phương và du kích các tỉnh Sóc Trăng, Bạc Liêu, Vĩnh Trà); Trung đoàn 4 (các cơ quan tham mưu, chính trị, cung cấp, quân nhu, các đơn vị binh chủng).

Riêng đối với Tây Ninh, có 283 cán bộ, đảng viên, chiến sĩ của tỉnh cùng một số cán bộ của Phân liên Khu miền Đông từ chiến khu Dương Minh Châu chuyển về khu tập kết 100 ngày tại Cao Lãnh, tỉnh Long Châu Sa và được biên chế vào lực lượng Trung đoàn 656 ra miền Bắc.

Lực lượng tập kết chuyên quân thuộc các cơ quan dân - chính - đảng được bố trí chung trong các trung đoàn chuyên quân và chịu sự chỉ huy chung của ban chỉ huy chuyên quân từng khu vực do Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Nam Bộ chỉ định. Về tổ chức Đảng, Trung ương Cục miền Nam ra nghị quyết về tổ chức Đảng ủy chuyên quân và tổ chức Đảng trong khối dân - chính - đảng. Theo đó, Đảng ủy chuyên quân gồm có các trung đoàn ủy và một số đồng chí trong lực lượng dân - chính - đảng tập kết theo các trung đoàn.

Từ ngày 26-8-1954, các con tàu vận tải mang tên Ác-khăng-ghen, Xta-ze-rô-pôn (của Liên Xô), Ki-lin-ky (của Ba Lan) bắt đầu đưa những đoàn cán bộ chiến sĩ tập kết của Nam Bộ ra miền Bắc. Ngày 25-9-1954, đoàn chuyên quân đầu tiên ở khu vực Hàm Tân - Xuyên Mộc cập bến Sầm Sơn (Thanh Hóa). Đến cuối tháng 10-1954, toàn bộ lực lượng tập kết ở hai khu vực Hàm Tân - Xuyên Mộc và Cao Lãnh - Đồng Tháp Mười ra đến miền Bắc an toàn. Ngày 8-2-1955, chuyến tàu cuối cùng chuyên quân ở

<sup>1</sup> Tỉnh Trà Vinh được thành lập vào năm 1951, trên cơ sở sáp nhập từ hai tỉnh Vĩnh Long và Trà Vinh theo quyết định của Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Nam Bộ. Năm 1976 Vĩnh Trà có tên là tỉnh Cửu Long và đến năm 1991 Quốc hội quyết định tách tỉnh Cửu Long thành hai tỉnh Vĩnh Long và Trà Vinh như hiện nay.

Nam Bộ từ khu vực Cà Mau ra đến miền Bắc. Đến đây, việc tập kết chuyển quân ở chiến trường Nam Bộ được hoàn tất.

Trong hàng ngũ bộ đội Nam Bộ đã ra tập kết, có đủ mặt các đơn vị đã chiến đấu trong suốt 8, 9 năm ở miền Đông và miền Tây, ở Đồng Tháp Mười hoặc dọc sông Cửu Long, có các chiến sĩ du kích đã từng lăn lộn sau lưng địch trong vùng ngoại ô Sài Gòn - Chợ Lớn hay ở ngay trong các đô thị. Trong lực lượng của Liên khu 5 tập kết ra Bắc có các đơn vị đã từng chiến thắng ở Kom Tum, An Khê-Gia Lai, những đơn vị đã từng giữ vững các vùng độc lập của miền cực Nam trong suốt 8, 9 năm, những đơn vị chiến đấu của đồng bào dân tộc ở Tây Nguyên. Các đơn vị tình nguyện đã từng chiến thắng trên chiến trường Lào và Cam-pu-chia cũng đã về đến nơi. Toàn thể các cán bộ và chiến sĩ đều hăng hái và phấn khởi, họ đã kiên quyết chấp hành lệnh ngừng bắn, tập kết và chuyển quân, đã kiên quyết tạm xa miền Nam yêu quý, để tỏ rõ tinh thần kỷ luật và ý chí yêu chuộng hòa bình của quân và dân ta...<sup>2</sup>.

Trong hiệp định Giơ-ne-vơ đã quy định thời hạn tổ chức tổng tuyển cử để thống nhất nước Việt Nam vào tháng 7-1956 nên toàn thể Nhân dân miền Nam tập kết ra Bắc đều tin rằng, sau hai năm sẽ trở về, trước khi lên tàu các cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân miền Nam vẫy tay tạm biệt người thân, bạn bè, chiến hữu bằng cách giơ hai ngón tay lên hàm ý hai năm sẽ gặp lại; nhưng cuộc chuyển quân đó đã kéo dài đến tận 20 năm sau.

Qua 70 năm, những cán bộ, chiến sĩ, học sinh tập kết ra miền Bắc, nhiều người đã trở thành cán bộ, lãnh đạo các cấp; các tướng lĩnh, sĩ quan cao cấp, các nhà khoa học đầu ngành ở nhiều lĩnh vực, các văn nghệ sĩ, nhạc sĩ, họa sĩ, nhà báo nổi tiếng, nhiều doanh nhân tài ba, nhiều người đã trở thành Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động... góp phần làm rạng danh quê hương, đất nước.

Sự kiện chuyển quân tập kết ra Bắc là cuộc chuyển cư lịch sử của thế kỷ XX, cuộc chuyển cư này đã góp phần đưa lịch sử Việt Nam thành bộ phận quan trọng, nổi bật của lịch sử thế giới trong những năm 1950 - 1975 của thế kỷ trước. Sự kiện này cũng chứng tỏ rằng, Nhân dân hai miền Nam - Bắc luôn đoàn kết một lòng vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ, dũng cảm trong xây dựng và chiến đấu ở mọi thời kỳ cách mạng của dân tộc, góp phần viết nên những trang sử oanh liệt trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

## BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

*(Tài liệu có sử dụng nguồn thông tin từ Báo Nhân dân điện tử và trang thông tin điện tử Bảo tàng lịch sử Việt Nam).*

<sup>2</sup> Tình hình thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ trong 8 tháng vừa qua - Báo cáo của Đại tướng Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp thay mặt Chính phủ trình bày trước Quốc hội khóa I trong kỳ họp lần thứ 4, phiên họp thứ 2, ngày 20-3-1955 (Văn kiện Quốc hội toàn tập, tập 1, 1945 - 1960).